

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Handwritten signature and date: 1/6

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT  
Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng Công Nghiệp  
Năm báo cáo: 2016

01-05-2017

LCM



**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây dựng Công Nghiệp
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105599
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 38.036.000.000
- Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh, P. Láng Hạ, Q Ba Đình, TP.HN
- Số điện thoại: 043634656 - 0438634657
- Số fax: 0438631087
- Website: www.xdcn.com.vn
- Mã cổ phiếu: ICC

**Quá trình hình thành và phát triển:**

- Quá trình hình thành và phát triển : Công ty được chuyển đổi từ DNNN sang Công ty Cổ phần, tiền thân là Công ty Xây dựng Công Nghiệp được thành lập từ năm 1960, ngày 08/8/2007 UBNDTP Hà nội ký quyết định chuyển Công ty từ Doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Sở Xây dựng. Công ty bắt đầu niêm yết trên sàn Upcom ngày 01/6/2016.

**- Các sự kiện khác:**

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng công trình, kinh doanh bất động sản, cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa, xây dựng nhà ở các loại...
- Địa bàn kinh doanh: Hà nội và các tỉnh

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**- Mô hình quản trị:**

- Cơ cấu bộ máy quản lý:
- Các công ty con, công ty liên kết:

**4. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

**5. Các rủi ro:** (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường)

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và so với kế hoạch đặt ra:

TT	CHỈ TIÊU SXKD	ĐVT	KH NĂM 2016	TH NĂM 2016	TH NĂM 2016
1.	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	> 400	1.031,7	257,9%
2.	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng		58,7	100%
3.	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24	47,98	199,9%
4.	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr đồng	6,7	6,9	103%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

**2.1 Ông Nguyễn Minh Tân – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên	:	NGUYỄN MINH TÂN
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	07/05/1962
- Nơi sinh	:	Hương Trà – Thừa Thiên Huế
- Số CMND	:	010392896, cấp ngày 02/07/2001, tại Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	Phòng 307, TT Công ty xây dựng công nghiệp, P.Quỳnh Lôi, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác	:	
• Tháng 5/1984 – 9/2001	:	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây dựng công nghiệp
• Tháng 10/2001 – 6/2002	:	Phó giám đốc Xí nghiệp xây dựng 5 – Công ty Xây dựng công nghiệp
• Tháng 7/2002 – 6/2003	:	Bí thư chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp xây dựng 5 – Công ty Xây dựng công nghiệp
• Tháng 7/2003 – 1/2005	:	Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp xây dựng 5 – Công ty Xây dựng công nghiệp
• Tháng 2/2005 – 7/2007	:	Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Công ty Xây dựng công nghiệp
• Tháng 8/2007 – 5/2010	:	Phó bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
• Tháng 6/2010 đến nay	:	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	619.400 cổ phần
• Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước	:	608.000 cổ phần

• Cá nhân sở hữu	:	11.400 cổ phần
- Số lượng CP nắm giữ của người có liên quan	:	30.000 cổ phần

## 2.2 Ông Nguyễn Thanh Hải – Thành viên HĐQT

- Họ và tên	:	<b>NGUYỄN THANH HẢI</b>
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	06/04/1963
- Nơi sinh	:	Thanh Phong – Thanh Liêm – Hà Nội
- Số CMND	:	011229243, cấp ngày 08/06/2009, tại Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	270 ngõ chợ Khâm Thiên, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Quá trình công tác	:	
• Tháng 01/1984 - 2002	:	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây dựng công nghiệp
• 2002 - 2003	:	Phó giám đốc Xí nghiệp xây dựng 4 – Công ty xây dựng công nghiệp
• 2003 – 8/2007	:	Giám đốc Xí nghiệp xây dựng 4 – Công ty xây dựng công nghiệp
• Tháng 8/2007 đến nay	:	Phó Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	<b>Phó Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp</b>
- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không
- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	37.000 cổ phần
• Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước	:	Không
• Cá nhân sở hữu	:	37.000 cổ phần

## 2.3 Ông Đỗ Xuân Đức

- Họ và tên	:	<b>ĐỖ XUÂN ĐỨC</b>
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	10/11/1971
- Nơi sinh	:	Hà Nội
- Số CMND	:	013134581 cấp ngày 06/02/2009 tại CA Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	309 - G9 Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội

- Trình độ chuyên môn	:	Đại học xây dựng chuyên ngành cấp thoát nước
- Quá trình công tác	:	
• Tháng 7/2005-9/2007	:	Phó giám đốc XNXD 5 Cty XD công nghiệp
• Tháng 10/2007-9/2015	:	Giám đốc XNXD 5 Cty XD công nghiệp
• Tháng 10/2015-7/2016	:	Trưởng phòng KHTH Công ty CPXDCN
• Tháng 08/2016 đến nay	:	Phó Giám đốc Công ty CP xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	Phó Giám đốc Công ty CP xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không
- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	10.000 cổ phần
• Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước	:	Không
• Cá nhân sở hữu	:	10.000 cổ phần

#### 2.4 Ông Trần Quang Hiến – Thành viên HĐQT

- Họ và tên	:	TRẦN QUANG HIẾN
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	12/04/1977
- Nơi sinh	:	Đại Hợp – Kiến Thụy – Hải Phòng
- Số CMND	:	013189954, cấp ngày 28/05/2009, tại Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	Số 3/208/4 Nguyễn Văn Cừ, tổ 6 Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn	:	Đại học chuyên ngành Kiến trúc
- Quá trình công tác	:	
• Tháng 8/2001 – 11/2007	:	Kiến trúc sư Công ty xây dựng công nghiệp
• Tháng 12/2007 – 12/2008	:	Phó trưởng phòng dự án – Công ty CP xây dựng công nghiệp
• Tháng 1/2009 – 4/2011	:	Trưởng phòng dự án Công ty CP xây dựng công nghiệp
• Tháng 5/2011 đến nay	:	Phó Giám đốc Công ty CP xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	Phó giám đốc Công ty CP xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không

- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	532.400 cổ phần
• Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước	:	532.000 cổ phần
• Cá nhân sở hữu	:	400 cổ phần

### 2.5 Ông Nguyễn Trí Dũng – Thành viên HĐQT

- Họ và tên	:	NGUYỄN TRÍ DŨNG
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	25/05/1960
- Nơi sinh	:	Tây Mỗ - Từ Liêm - Hà Nội
- Số CMND	:	001060003020, cấp ngày 28/01/2015, tại Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	Số 23 Văn Miếu, P. Văn Miếu, Q. Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác	:	
• Năm 1982	:	Tốt nghiệp Đại học xây dựng
• Năm 1984 – 1990	:	Kỹ sư xây dựng Công ty xây dựng công nghiệp
• Năm 1990 - 1996	:	Kỹ thuật chính, Phó đội trưởng đội xây dựng 7
• Năm 1997 - 1998	:	Quyền đội trưởng đội xây dựng 7
• Tháng 7/1999 - 2003	:	Giám đốc xí nghiệp xây dựng 7
• Năm 2003 – 2008	:	Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty xây dựng công nghiệp
• Tháng 8/2008 – 12/2010	:	Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật Công ty CP xây dựng công nghiệp
• Năm 2011 đến nay	:	Kỹ sư chính, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không
- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	514.600 cổ phần
• Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước	:	494.000 cổ phần
• Cá nhân sở hữu	:	20.600 cổ phần
- Số lượng CP nắm giữ của người có liên quan	:	37.000 cổ phần

## 2.6 Ông Trịnh Xuân Đạo – Kế toán trưởng Công ty

- Họ và tên	:	TRỊNH XUÂN ĐẠO
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	08/03/1976
- Nơi sinh	:	Từ Liêm – Hà Nội
- Số CMND	:	011821774, cấp ngày 22/03/2010, tại Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	Tổ dân phố Tu Hoàng, P.Xuân Phương, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn	:	Đại học chuyên ngành kế toán
- Quá trình công tác	:	
• Năm 2001- 2007	:	Làm công tác kế toán tại Công ty Xây dựng công nghiệp
• Tháng 10/2007 – 4/2013	:	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán tại Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
• Tháng 5/2013 đến nay	:	Đảng ủy viên, Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không
- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	6.700 cổ phần
• Đại diện sở hữu vốn NN	:	Không
• Cá nhân sở hữu	:	6.700 cổ phần
- Số lượng CP của người có liên quan	:	100 cổ phần

## 2.7 Ông Nguyễn Hùng Vĩ – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên	:	NGUYỄN HÙNG VĨ
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	29/01/1980
- Nơi sinh	:	Hà Nội
- Số CMND	:	011915941, cấp ngày 05/04/2008, tại Hà Nội
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	:	18 Tuệ Tĩnh, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn	:	Đại học chuyên ngành kế toán, Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác	:	
• Năm 2002 - 2011	:	Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Kế toán, làm việc tại Công ty xây dựng công nghiệp

• Năm 2011 - 2013	:	Thạc sỹ kinh tế, Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty CP Xây dựng công nghiệp
• Năm 2013 đến nay	:	Trưởng ban kiểm soát, Phó trưởng phòng Dự án Công ty CP Xây dựng công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức phát hành	:	Trưởng ban kiểm soát, Phó trưởng phòng dự án Công ty CP Xây dựng Công nghiệp
- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không
- Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 07/4/2017	:	200 cổ phần

- Những thay đổi trong ban điều hành: không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên cuối năm 2016: 156 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

b) Các công ty con, công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	% tăng giảm/ % change
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản:	2.111.842.474.007	1.657.662.704.531	78.5%
Doanh thu thuần:	405.513.346.001	1.025.448.549.757	253%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:	76.151.906.376	200.195.041.777	263%
Lợi nhuận khác:	330.111.572	244.364.968	74%
Lợi nhuận trước thuế:	76.482.017.948	200.439.406.745	262%
Lợi nhuận sau thuế:	58.652.773.368	160.197.483.677	273%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức:	30%	40%	133%

- Các chỉ tiêu khác: tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	Ghi chú/ Note
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	6.23	3.14	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
	0.87	0.94	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản:	0,94	0,85	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu:	14,7	5,8	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	0,20	0,59	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,19	0,62	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,14	0,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,44	0,66	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,10	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,19	0,20	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 3.800.000 cổ phần

Số cổ phần đại diện quản lý vốn Nhà nước: 3.006.800 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 793.200 cổ phần được phép chuyển nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông đại diện vốn nhà nước :

Số lượng cổ đông: 04 người

Số lượng cổ phần nắm giữ: 3.006.800 cổ phần

Chiếm tỷ lệ trên tổng số cổ phần: 79,13%

- Số lượng cổ đông cá nhân: 249 người

Cổ đông trong nước : 248 người

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 793.100 cổ phần chiếm 20,88%

Cổ đông nước ngoài: 01 người

Số lượng cổ phần nắm giữ: 100 cổ phần chiếm 0,0026%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động cuối năm 2016: 156 người

- Thu nhập bình quân năm 2016 của người lao động: 6.900.000đ

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động



b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Thực hiện bữa ăn giữa ca, cấp phát trang phục và BHLĐ đầy đủ, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, nghỉ giữa ca, nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe...

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc: (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch:

Năm 2016 toàn Công ty đạt giá trị doanh thu 1031,7 tỷ đồng, so với năm 2015 254,5% .

Các công trình đạt giá trị doanh thu lớn như: dự án Tổ hợp nhà ở cao tầng và dịch vụ N04 , công trình Thân và hoàn thiện Toà nhà Cty CP vật tư vận tải VICEM.

#### • Công tác đầu thầu:

Nguồn việc chủ yếu năm 2016 từ các công việc gói đầu của năm 2015 như: Công trình Dự án cải thiện môi trường nước thành phố Huế; Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Hoà Bình giai đoạn 1. Công trình: Thi công phần thô và hoàn thiện bên trong toà nhà Công ty cổ phần Vật tư vận tải xi măng VICEM. Việc đầu thầu và nhận thêm công trình mới còn hạn chế. Năm 2016 chỉ mở thêm được một số công trình nhỏ như: Phần móng và thân biệt thự Ciputra giá trị khoảng 30 tỷ đồng; Cung cấp lắp đặt và tháo dỡ cốp pha nhôm Nhà tái định cư tại phường Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội; Hoàn thiện trung tâm dữ liệu NHNN tại 64 Nguyễn Chí Thanh.

- Công tác cho thuê văn phòng và dịch vụ: do ảnh hưởng nền kinh tế tuy đã phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, Công ty chưa cho thuê được hết phần diện tích khai thác kinh doanh cho thuê như toà nhà 71 Nguyễn Chí Thanh mới chỉ cho thuê được 80% diện tích khai thác cho thuê hiện có.

- Công tác dự án: Năm 2016 công tác dự án được Công ty quan tâm và đẩy mạnh thực hiện.

- Dự án “Nhà ở cao tầng và dịch vụ Cầu Tiên” đã hoàn thành xong công tác làm sổ đỏ cho khối dịch vụ của Tòa nhà.

- Dự án “Tổ hợp nhà ở cao tầng và dịch vụ khu đất No4” đã hoàn thành bàn giao dự án đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật và tiến hành công tác làm sổ đỏ cho các căn hộ.

- Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Đông Nam đường Trần Duy Hưng (liên danh của Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Công ty CP tư vấn kiến trúc Hà Nội) đang tiếp tục hoàn tất các thủ tục để bàn giao cho UBND quận Cầu Giấy.

- Dự án Đại Kim (liên danh giữa Công ty CP Xây dựng Công nghiệp và Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC). Đã nộp hồ sơ ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường. Hoàn thành việc xin ý kiến điều chỉnh quy hoạch với Sở Quy hoạch và Kiến trúc và UBND thành phố.

- Dự án Sài đồng: Hoàn thành xong các thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

- Dự án Toà nhà 71 Nguyễn Chí Thanh Công ty đã hoàn thành được thành phố ra Quyết định ngày 17/10/2016 về việc điều chỉnh Quyết định giao đất năm 2003. Trong đó: Bàn giao 605m2 cho UBND Quận Đống Đa quản lý và xây dựng phương án GPMB đồng bộ với nút giao thông Cống Chênh đồng thời bàn giao 19 căn hộ cho Sở Xây dựng để làm quỹ nhà của UBNDTP.

#### 2. Công tác quản lý hoạt động tài chính

Công tác hạch toán, kế toán trên Công ty đã đi vào nề nếp. Bộ máy từ các đơn vị đến các phòng ban Công ty đã có sự phối hợp để giải quyết các bất cập, công tác cấp nhật số liệu, kiểm tra khối lượng thi công thực tế của các đơn vị và phòng chức năng đã có chuyển biến tạo điều kiện cho công tác lập báo cáo tài chính năm của toàn Công ty được kịp thời. Các khâu trong quá trình sản xuất cũng được quản lý chặt chẽ hơn từ việc quản lý về giá cả và định mức sử dụng vật tư. Đảm bảo việc cung cấp các thông tin cần thiết cho người lãnh đạo và đánh giá sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên công tác này tại một số đơn vị làm chưa tốt, chưa tự giác, chỉ đến khi được kiểm tra, chấn chỉnh mới thực hiện.

Theo báo cáo tài chính năm 2016 Công ty đã đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2016 có mức tăng trưởng: như nộp ngân sách, lợi nhuận sau thuế, thu nhập bình quân người lao động. (theo số liệu chi tiết tại bảng kết quả kinh doanh 2016 ở trên).

• Công tác thu hồi vốn: Ban Giám đốc Công ty đã có các biện pháp quyết liệt nhằm thúc đẩy công tác thu hồi vốn tại các công trình Công ty thi công. Đối với các công trình Công ty đang thi công tỷ lệ thu hồi tương đối khả quan nhưng đối với các công trình cũ của các Đơn vị giá trị thu hồi vốn rất nhỏ. Một vấn đề quan trọng trong công tác tài chính là xác nhận công nợ phải thu, công nợ phải trả. Về công nợ phải trả, nhìn chung các đơn vị làm rất tốt công tác này, đạt >95%.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh)

### b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/

## IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trên cơ sở số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 HĐQT đánh giá Công ty vẫn duy trì được sự ổn định và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã đề ra (chỉ tiêu doanh thu đạt 257,5%, lợi nhuận đạt 199,9%).

Bên cạnh những lĩnh vực hoạt động đạt kết quả thì trong năm vẫn còn những mặt hoạt động không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty như: Công tác thu hồi công nợ tồn đọng tại các công trình thi công xây lắp của các đơn vị không hiệu quả như: Công trình Bệnh viện Đông anh, Bệnh viện Thanh nhân.... Đặc biệt các khoản nợ từ cho thuê máy, giá của Đội TCCG, các công trình kết thúc thi công đã lâu vẫn chưa thu hồi hết công nợ

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Giám đốc đã luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2016, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty. Tập thể CBCNV Công ty vẫn tiếp tục giữ vững sự đoàn kết nội bộ để vượt qua khó khăn, thách thức. Tuy nhiên ban Giám đốc Công ty cũng cần phải bám sát hơn nữa những chủ trương, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty và triển khai thực hiện nhiệm vụ kịp thời để đảm bảo tính hiệu quả cao hơn

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đưa Công ty vượt qua các khó khăn trước mắt và khó khăn chung của nền kinh tế, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

#### IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :Báo cáo đã được phát hành ngày 25/03/2017.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
*Nguyễn Minh Tân*